

Số: 22.../KH-UBND

Lào Cai, ngày 24 tháng 01 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2020**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Quyết định số 3195/QĐ-BTP ngày 30/12/2019 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2020, gồm các nội dung sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

1.1. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo của Ban bí thư trung ương Đảng, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

1.2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

### **2. Yêu cầu**

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp



cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg), các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

## **II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM**

### **1. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, kiểm tra về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

1.1. Xây dựng, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong tình hình mới (sau khi được Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành).

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Chỉ thị mới thay thế Chỉ thị số 32-CT/TW được ban hành.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; văn bản chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Quyết định số 619/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017– 2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đảm bảo hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.



- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu Phổ biến pháp luật; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp theo Chương trình số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHTW ngày 14/7/2015 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương và Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp giai đoạn 2015 – 2020. Tổng kết thực hiện Chương trình phối hợp số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHTW bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp - cơ quan thường trực của Hội đồng PHPBGDPL; Tòa án nhân dân tỉnh - cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo cải cách Tư pháp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các thành viên Hội đồng PHPBGDPL có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2020 và theo hướng dẫn của Hội đồng PHPBGDPL Trung ương, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương.

1.5. Đánh giá, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa các cấp, các ngành về các lĩnh vực công tác này.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

2.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu trong năm 2020 các Chương trình PBGDPL đã được ban hành trong giai đoạn 2017-2021, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL khác phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, từng địa phương, cụ thể:



+ Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì theo Kế hoạch số 153/KH-BCĐ ngày 23/5/2017);

+ Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Hội Luật gia tỉnh chủ trì theo Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 19/9/2017);

+ Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường giai đoạn 2017-2021” trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì theo Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 05/12/2017);

+ Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2018-2021 triển khai thực hiện (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì theo Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 09/01/2018);

+ Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021" thực hiện (do Thanh tra tỉnh chủ trì theo Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 15/10/2019);

+ Đề án "Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi" trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2018 – 2021 (Ban Dân tộc chủ trì theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 25/5/2018);

+ Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn tỉnh Lào Cai (do Công an tỉnh chủ trì theo Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 10/12/2018);

+ Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai tiếp tục thực hiện (Sở Tư pháp chủ trì theo Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 13/11/2017);

+ Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Sở Tư pháp chủ trì Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 19/9/2019 thực hiện);

+ Đề án "Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2016 - 2020" trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Sở Tư pháp chủ trì theo Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 11/7/2016);



+ Đề án "Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 - 2015" đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Sở Tư pháp chủ trì Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 16/5/2018);

+ Đề án "Tuyên truyền, phổ biến về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân" trên địa bàn tỉnh Lào Cai (Sở Tư pháp chủ trì Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 05/7/2018);

+ Các Chương trình phối hợp giữa các sở ngành với các tổ chức đoàn thể, cơ quan theo ngành dọc để triển khai các hoạt động tuyên truyền pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo các chương trình phối hợp đã được ký kết;

- Hình thức thực hiện: Ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện trong năm 2020; lựa chọn nội dung phù hợp để triển khai (theo kinh phí được phê duyệt) đảm bảo hiệu quả, thiết thực; tăng cường các hoạt động lồng ghép thực hiện nhiệm vụ của Đề án trong hoạt động của đơn vị, gồm:

+ Tổ chức các Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác PBGDPL các cấp, các địa phương;

+ Biên soạn tài liệu PBGDPL;

+ Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng;

+ Tuyên truyền, PBGDPL trong triển khai thực hiện "Ngày pháp luật";

+ Tuyên truyền thông qua các hoạt động chuyên môn, cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị; thông qua hòa giải ở cơ sở, xét xử lưu động, truyền thông về trợ giúp pháp lý, hoạt động ngoại khóa trong khối trường học văn hóa và học nghề;

+ Xây dựng và nhân rộng mô hình điểm PBGDPL;

+ Các hoạt động khác được giao tại Kế hoạch triển khai Đề án và chỉ đạo của Trung ương.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu thực hiện Đề án.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020 và theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

2.2. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh, nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương; tập



trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới do các cơ quan có thẩm quyền thông qua hoặc ban hành trong năm 2019 và năm 2020; các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; ...

- Cơ quan thực hiện:

+ Đối với văn bản pháp luật mới được ban hành trong 6 tháng cuối năm 2019 và 6 tháng đầu năm 2020: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung văn bản đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung văn bản đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; Các cơ quan, ban ngành cấp tỉnh, cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quán triệt, phổ biến đến mọi đối tượng trong cơ quan, đơn vị, cư trú tại địa phương.

+ Đối với văn bản pháp luật cần tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nhắc lại hoặc tập huấn chuyên sâu thuộc lĩnh vực của ngành nào thì ngành đó chịu trách nhiệm chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp lựa chọn hình thức thích hợp để thực hiện đáp ứng yêu cầu nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho đối tượng cần được tuyên truyền, phổ biến "nhắc lại" hoặc "bồi dưỡng chuyên sâu".

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí; các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2020 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các ngành, các cấp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các ngành, đoàn thể trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2020.



2.4. Phối hợp PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân, đồng thời thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân); Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp); Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.5. Tăng cường truyền thông về PBGDPL, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 – 2021”; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến các trang thông tin về PBGDPL của các ngành, các cấp; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; các ngành, đoàn thể trong lĩnh vực được giao quản lý; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.6. Thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan tham mưu, thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7. Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ, phối hợp với Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật – Bộ Tư pháp trong việc xây dựng Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm theo tiến độ quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg.



2.8. Rà soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên biệt:

a. Hướng ứng, tham gia Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi toàn quốc về pháp luật phòng, chống tham nhũng theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp (có kế hoạch riêng).

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, nhất là kỹ năng PBGDPL cho đối tượng đặc thù gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (Theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.9. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh; các ngành, đoàn thể có liên quan trong lĩnh vực và địa bàn được giao quản lý; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cơ sở đào tạo pháp luật và các quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **3. Công tác hòa giải ở cơ sở**

3.1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; nhất là thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân cấp tỉnh; Phòng Tư pháp, Tòa án nhân dân cấp huyện.



- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Cùng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

#### **4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận trên địa bàn tỉnh Lào Cai gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ tại Kế hoạch số 208/KH-UBND.

4.2. Thực hiện kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017, văn bản sửa đổi, bổ sung Quyết định số 619/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2017/TT-BTP (sau khi được ban hành) gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.3. Thực hiện, kiểm tra, đánh giá, thẩm định tiêu chí 17.5 Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí 17. Hệ thống tổ chức chính trị xã hội và tiếp cận pháp luật của Bộ Tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2018 – 2020.



- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

**5. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.**

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan Tài chính các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

**6. Tổ chức tổng kết các chương trình, kế hoạch, đề án về công tác PBGDPL kết thúc năm 2020; biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

- Cơ quan chủ trì: UBND tỉnh; Ủy ban nhân cấp huyện.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2020.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Xây dựng kế hoạch triển khai:**

1.1. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã: Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật của từng địa phương năm 2020 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn; xác định mục tiêu, nội dung, phân công rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm, kinh phí thực hiện từng nhiệm vụ theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; kế hoạch được gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/02/2020 *(có thể xây dựng một kế hoạch chung triển khai các nội dung nêu trong kế hoạch này hoặc xây dựng các kế hoạch chuyên đề tùy theo sự lựa chọn của từng địa phương)*.

1.2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: Căn cứ kế hoạch này, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2020 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị. Nội dung kế hoạch phải xác định rõ mục tiêu của từng nhiệm vụ, phân công trách nhiệm, thời



gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm, kinh phí thực hiện từng nhiệm vụ theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; kế hoạch được gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/02/2020 *(có thể xây dựng một kế hoạch chung triển khai các nội dung nêu trong kế hoạch này hoặc xây dựng các kế hoạch chuyên đề tùy theo sự lựa chọn của từng ngành)*.

## 2. Giải pháp thực hiện:

2.1. Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và trách nhiệm PBGDPL chuyên ngành của các ngành, địa phương:

Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, các ngành thực hiện tốt vai trò tham mưu, tư vấn cho Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật trên địa bàn tỉnh:

- Trình Hội đồng phối hợp PBGDPL ban hành kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp mình, ngành mình năm 2020, nội dung bám sát chương trình, mục tiêu kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của bộ ngành trung ương.

- Chủ động theo dõi, đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch; tổ chức kiểm tra, lồng ghép hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch này đối với các ngành thành viên của Hội đồng; kịp thời đề xuất cơ quan, người có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt các mục tiêu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phê bình, nhắc nhở những tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt nhiệm vụ được giao; tổng hợp đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo kết quả triển khai kế hoạch này theo quy định của Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Tăng cường đầu tư kinh phí cho hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật từ nguồn kinh phí ngân sách và nguồn xã hội hóa.

Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động theo Kế hoạch, Đề án, Chương trình đã được phê duyệt, đảm bảo đúng chế độ quy định tại các Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Nghị quyết số 44/2016/NQ-HĐND ngày 18/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai và các quy định của pháp luật có liên quan đối với những nội dung không quy định chi tiết trong các nghị quyết nêu trên.



### 3. Giao Sở Tư pháp:

3.1. Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, tổ chức tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; bảo đảm quyền được thông tin về pháp luật của công dân, nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, nhất là những địa phương thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

3.2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai, theo dõi kết quả, định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

4. Giao Sở Tài chính thẩm định dự toán chi tiết các nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật của các ngành theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân bổ kinh phí chi cho hoạt động tuyên truyền năm 2020, dự toán chi cho công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Thủ tướng Chính phủ (gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của Ủy ban nhân dân tỉnh) thực hiện trong năm 2020 trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Chịu trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện xây dựng dự toán kinh phí chi tiết để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định đối với những nhiệm vụ phát sinh trong năm theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, của bộ ngành trung ương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để có giải pháp kiến nghị Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

#### Nơi nhận:

- Vụ Phổ biến GDPL (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Thành viên, Thư ký Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Bảo Lao Cải;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- CVP, PCVP1,2,3;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC3

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Đặng Xuân Phong**